

Số: 18/2022/QĐST-DS

Lục Ngạn, ngày 02 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2022/TLST-DS ngày 29 tháng 4 năm 2022 về việc “ Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Lê Thị Thu T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

* Bị đơn: Bà Viên Thị S, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: - Ông Giáp Văn T, sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang

- Ông Lâm Văn T, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, khoản 5 Điều 211 và khoản 1 Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bà Viên Thị S và ông Giáp Văn T có nghĩa vụ liên đới trả vợ chồng bà Lê Thị Thu T và ông Lâm Văn T số tiền nợ gốc là 224.000.000 đồng (Hai trăm hai mươi tư triệu đồng chẵn). Thời hạn trả nợ là hết ngày 15/6/2022.

2. Về án phí: Bà Viên Thị S và ông Giáp Văn T nhận chịu 5.600.000 đồng (Năm triệu sáu trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho bà Lê Thị Thu T số tiền 5.600.000 đồng (Năm triệu sáu trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0010760 ngày 25 tháng 4

năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành án hoặc thi hành án không đầy đủ thì hàng tháng phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian và số tiền còn phải thi hành.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Văn Khiết